

LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ
VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *666* /QĐ-LĐBĐVN

Hà Nội, ngày *31* tháng *12* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Luật thi đấu Bóng đá 2019/2020

CHỦ TỊCH LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 178/CT ngày 03/7/1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng cho phép thành lập Liên đoàn Bóng đá Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 243/QĐ-BNV ngày 21/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn Bóng đá Việt Nam;

Căn cứ Phiếu trình số 437/PTr-LĐBĐVN ngày 23/12/2019 của Ban Tổng Thư ký về việc ban hành các sửa đổi, bổ sung Luật thi đấu Bóng đá 2019- 2020,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành sửa đổi, bổ sung Luật thi đấu Bóng đá năm 2019/2020, bao gồm các nội dung Luật 3, Luật 4, Luật 5, Luật 7, Luật 8, Luật 9, Luật 10, Luật 12, Luật 13, Luật 14, Luật 15, Luật 16 và các trình tự VAR đính kèm.

Điều 2. Liên đoàn Bóng đá Việt Nam có trách nhiệm triển khai và hướng dẫn thực hiện sửa đổi, bổ sung Luật thi đấu Bóng đá 2019/2020 có nội dung ghi tại điều 1 đến các câu lạc bộ Bóng đá, các Trung tâm Thể dục thể thao và các trọng tài quốc gia làm nhiệm vụ trên toàn quốc.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông, bà: Tổng thư ký, Chánh Văn phòng, Phó trưởng phòng điều hành trọng tài, các phòng, ban chức năng có liên quan thuộc Liên đoàn bóng đá Việt Nam và Ban trọng tài quốc gia chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận: *20*

- Như điều 3.
- TT LĐBĐVN (đề b/c).
- Lưu VT (Y-20).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Trần Quốc Tuấn



SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG LUẬT THI ĐẤU 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 666 /QĐ-LĐBĐVN ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

GIỚI THIỆU

1. Cuộc họp Hội đồng thường niên lần thứ 133 của Hội đồng luật quốc tế IFAB tại Aberdeen, Scotland ngày 02/3/2019 đã thông qua một số sửa đổi, diễn giải về Luật thi đấu năm 2019/2020.

Tất cả các thay đổi sẽ được áp dụng từ ngày 01/6/2019. Các giải đấu bắt đầu trước thời điểm này có thể áp dụng thay đổi tại thời điểm được thỏa thuận (ví dụ: sau thời gian nghỉ giữa mùa giải) hoặc có thể lùi lại ở mùa giải ngay sau đó.

Nhắc nhở

IFAB và FIFA nhắc 2 yếu tố quan trọng của trận đấu:

Đội trưởng:

Luật thi đấu nêu rõ đội trưởng có trách nhiệm đối với hành vi của các cầu thủ trong đội bóng mình - đội trưởng cần phát huy trách nhiệm của mình, để giúp các cầu thủ đội mình có hành vi ứng xử tích cực, bình tĩnh, đặc biệt trong những tình huống va chạm, xung đột với cầu thủ đội bạn và trọng tài.

Tôn trọng trọng tài:

- Cầu thủ phải tôn trọng tất cả các quyết định của trọng tài và các trợ lý trọng tài.
- Tôn trọng Luật thi đấu và trọng tài, những người áp dụng Luật thi đấu - một phương tiện tối cao cho sự công bằng và hình ảnh đẹp đẽ của bóng đá.

Những nội dung thay đổi Luật thi đấu 2019/2020 bao gồm:

Luật 3 - Cầu thủ

Thủ tục thay cầu thủ:

- Cầu thủ thay ra
 - Phải rời sân tại vị trí gần nhất trên đường biên trừ khi trọng tài ra hiệu trực tiếp cho cầu thủ đó rời sân tại vị trí khác (ví dụ: vì lý do an ninh/an toàn hoặc do chấn thương).
 - Phải di chuyển ngay tới khu vực kỹ thuật hoặc phòng thay đồ và không được thi đấu tiếp, trừ khi việc sử dụng lại cầu thủ đã thay ra được cho phép.
- Nếu một cầu thủ được thay ra từ chổi rời sân, trận đấu vẫn tiếp tục

Luật 4 - Trang phục thi đấu của cầu thủ

1. Màu sắc

Áo lót (có tay) phải:

- Một màu và cùng màu với màu chính của tay áo hoặc
- Có họa tiết/nhiều màu sắc giống hệt với tay áo

2. Các trang thiết bị khác

Có thể sử dụng hệ thống điện tử theo dõi phong độ cầu thủ (EPTS)

Luật 5 - Trọng tài

1. Các quyết định của trọng tài

Nếu trận đấu đã được bắt đầu lại, trọng tài không thể thay đổi quyết định khi phát hiện quyết định đã sai hoặc do các trợ lý trọng tài tư vấn, hoặc trọng tài đã ra hiệu kết thúc hiệp một hoặc hiệp hai (bao gồm hiệp phụ) **và đã rời sân** thi đấu. Tuy nhiên, nếu cuối hiệp đấu, trọng tài rời sân để tới khu vực xem lại tình huống của trọng tài (RRA) hoặc gọi cầu thủ quay trở lại sân, trọng tài vẫn có thể thay đổi quyết

định đối với sự kiện trước khi kết thúc hiệp đấu đó, vì trong những trường hợp đó, trọng tài được coi là chưa rời sân.

Ngoại trừ những điều đã nêu trong Luật 12.3 và nghị thức VAR, nếu trợ lý trọng tài xác định được tình huống phạm lỗi và báo với trọng tài về tình huống đó trước khi trận đấu bắt đầu lại; trọng tài có thể đưa ra án phạt sau khi trận đấu đã bắt đầu lại, nhưng không làm thay đổi cách thức bắt đầu lại trận đấu.

2. Quyền và nghĩa vụ

Biện pháp xử lý kỷ luật

Trọng tài:

- Đưa ra biện pháp kỷ luật đối với các quan chức đội bóng có hành vi sai trái bằng hình thức cảnh báo, hoặc rút thẻ vàng hoặc thẻ đỏ đuổi khỏi sân thi đấu và các khu vực lân cận, bao gồm khu vực kỹ thuật; nếu không xác định được người vi phạm, huấn luyện viên có vị trí cao nhất trong khu vực kỹ thuật sẽ phải nhận án phạt.
- Cán bộ y tế đội bóng nhận án phạt đến mức bị đuổi ra khỏi sân, có thể ở lại sân nếu (...)

Chấn thương

- Có quả phạt đền và cầu thủ chấn thương sẽ là người thực hiện quả phạt đó, thì được phép chữa trị trên sân rồi thực hiện quả phạt đền.

Luật 7 - Thời gian trận đấu

Bù thời gian: bổ sung lý do

- Dừng trận đấu vì lý do y tế theo điều lệ giải, ví dụ: nghỉ uống nước (*drink break*) (không quá một phút) và nghỉ làm mát thân nhiệt (*cooling break*) (từ 90 giây tới 3 phút)

Luật 8 - Bắt đầu và bắt đầu lại trận đấu

1. Giao bóng

- Đội nào thắng trong thủ tục tung xu sẽ quyết định chọn cầu môn để tấn công trong hiệp 1 hoặc chọn đá quả giao bóng.
- Phụ thuộc vào kết quả nêu trên, đối phương sẽ giao bóng hoặc chọn cầu môn tấn công trong hiệp 1.
- Đội nào quyết định cầu môn tấn công trong hiệp 1 sẽ giao bóng vào đầu hiệp 2.
- Nếu cầu thủ đá quả giao bóng chạm lại vào bóng trước khi bóng chạm vào cầu thủ khác, sẽ có một quả phạt gián tiếp, hoặc phạt trực tiếp nếu có lỗi chơi bóng bằng tay.

2. Thả bóng

- Khi trận đấu bị dừng, bóng sẽ được thả cho thủ môn đội phòng ngự trong khu phạt đền, nếu:
 - Bóng ở trong khu phạt đền, hoặc
 - Bóng được chạm lần cuối trong khu phạt đền
 - Trong các trường hợp khác, trọng tài sẽ thả bóng cho một cầu thủ của đội chạm bóng cuối cùng, tại vị trí bóng được chạm lần cuối bởi một cầu thủ, bởi một người ngoài cuộc, hoặc bởi một trọng tài như nêu tại Luật 9.1.
- Toàn bộ các cầu thủ khác (của cả hai đội) phải cách xa vị trí thả bóng ít nhất 4m cho tới khi bóng vào cuộc.
- Bóng vào cuộc khi chạm mặt sân.

Luật 9 - Bóng trong cuộc và bóng ngoài cuộc

1. Bóng ngoài cuộc

Bóng ngoài cuộc khi:

- (...)
- Bóng chạm vào trọng tài hoặc trợ lý trọng tài, vẫn còn trong sân và:
 - Một đội có cơ hội tấn công triển vọng, hoặc

- Bóng trực tiếp bay vào cầu môn, hoặc
- Thay đổi đội kiểm soát bóng

Trong các trường hợp này, trận đấu sẽ bắt đầu lại bằng một quả thả bóng.

2. Bóng trong cuộc

Bóng trong cuộc tại các thời điểm khác khi bóng chạm vào trọng tài hoặc trợ lý trọng tài và khi bóng bật ra khỏi cột dọc, xà ngang hoặc cột cờ góc và vẫn còn trong sân.

Luật 10 - Quyết định kết quả một trận đấu

Bàn thắng được ghi

Nếu thủ môn ném bóng trực tiếp vào cầu môn đối phương, bàn thắng sẽ không được công nhận, đội đối phương sẽ được thực hiện quả đá phát bóng.

Luật 12 - Lỗi và hành vi sai trái

1. Quả phạt trực tiếp

1.1. Chơi bóng bằng tay

Bị coi là phạm lỗi chơi bóng bằng tay, nếu một cầu thủ:

- Cố ý chạm tay/cánh tay vào bóng, bao gồm việc di chuyển tay/cánh tay về phía bóng.
- Có bóng sau khi bóng chạm tay/cánh tay của cầu thủ và sau đó:
 - ghi bàn vào cầu môn đối phương
 - tạo ra cơ hội ghi bàn
- Ghi bàn vào cầu môn đối phương trực tiếp bằng tay/cánh tay, thậm chí là vô tình, bao gồm cả tay/cánh tay thủ môn.

Thường coi là pha phạm lỗi nếu một cầu thủ:

- Chạm tay/cánh tay vào bóng khi:
 - Tay/cánh tay khiến cơ thể cầu thủ chiếm không gian rộng hơn một cách không tự nhiên.



- Tay/cánh tay giơ lên cao hơn vai (trừ khi cầu thủ đó đã chú ý chơi bóng hợp lệ rồi sau đó bóng chạm vào tay họ).

Các pha phạm lỗi nêu trên thậm chí được tính khi bóng bật ra từ đầu hoặc cơ thể (bao gồm cả chân) của một cầu thủ khác gần đó chạm trực tiếp vào tay/cánh tay một cầu thủ.

Trừ các pha phạm lỗi nêu trên, sẽ không coi là phạm lỗi nếu bóng chạm tay/cánh tay một cầu thủ:

- Khi bật ra trực tiếp từ đầu hoặc cơ thể của chính cầu thủ đó (bao gồm cả chân).
- Khi bật ra trực tiếp từ đầu hoặc cơ thể (bao gồm cả chân) của cầu thủ khác gần đó.
- Nếu tay/cánh tay gắn với cơ thể và không khiến cơ thể chiếm không gian rộng hơn một cách không tự nhiên.
- Khi cầu thủ bị ngã và tay/cánh tay ở vị trí giữa cơ thể và mặt sân để đỡ lấy cơ thể, nhưng không giơ thẳng ra.

1.2. Thủ Môn chơi bóng bằng tay phạm Luật trong khu phạt đền của đội mình

Nếu thủ môn chơi bóng bằng tay trong khu phạt đền khi không được phép, sẽ bị quả phạt gián tiếp nhưng không có bất kỳ hình thức kỷ luật nào, thậm chí khi hành động đó cản phá một pha tấn công hoặc từ chối một bàn thắng hoặc cơ hội ghi bàn rõ rệt.

2. Quả phạt gián tiếp:

Đội đối phương được hưởng một quả phạt gián tiếp nếu thủ môn, trong phạm vi khu vực phạt đền của đội mình, vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- Kiểm soát bóng dùng tay/cánh tay nhiều hơn 6 giây trước khi thả bóng.
- Dùng tay/cánh tay chạm bóng sau khi thả bóng và trước khi bóng chạm cầu thủ khác.
- Dùng tay/cánh tay chạm bóng, ngoại trừ thủ môn rõ ràng đã cố đá bóng để đưa bóng lên, sau khi:
 - + Một đồng đội của anh ta có chú ý đưa bóng về cho thủ môn.
 - + Nhận bóng trực tiếp từ quả ném biên từ đồng đội của mình.

Giải thích:

- Khi thủ môn rõ ràng đã đá bóng hoặc cố gắng đá bóng để đưa bóng lên, hành động này cho thấy thủ môn không hề có chủ ý dùng tay chơi bóng; vì vậy, nếu việc “rõ ràng” nỗ lực không thành, thủ môn có thể sau đó sẽ dùng tay chơi bóng mà không phạm lỗi.

3. Hình thức kỷ luật:

3.1. Quyền sử dụng thẻ của trọng tài.

- Nếu, trước khi vào sân thi đấu vào lúc bắt đầu trận đấu, cầu thủ hoặc quan chức đội phạm lỗi phải bị truất quyền thi đấu, trọng tài có quyền **không cho phép** cầu thủ hoặc quan chức đội tham gia vào trận đấu đó (xem Luật 3.6), trọng tài sẽ báo cáo bất cứ hành vi không đúng mực nào
- Một cầu thủ, cầu thủ dự bị, cầu thủ đã thay ra hoặc quan chức đội bóng vi phạm lỗi thẻ vàng hoặc thẻ đỏ, hoặc trên sân hoặc không phải trên sân đều sẽ bị kỷ luật tương ứng với lỗi vi phạm.

3.2. Tạm dừng việc bắt đầu lại trận đấu để giờ thẻ

Một khi trọng tài đã quyết định cảnh cáo hoặc truất quyền thi đấu một cầu thủ, trận đấu sẽ không được bắt đầu lại cho tới khi việc kỷ luật đó được thực hiện, ngoại trừ đội đối phương (đội không phạm lỗi) thực hiện quả phạt nhanh **và tạo được một** cơ hội ghi bàn rõ rệt khi trọng tài chưa kịp đưa ra hình thức kỷ luật nào. Hình thức kỷ luật sẽ được thực hiện ở tình huống bóng ngoài cuộc tiếp theo, nếu lỗi vi phạm là ngăn cản cơ hội ghi bàn rõ rệt của đội đối phương, cầu thủ sẽ chỉ bị cảnh cáo.

3.3. Các lỗi cảnh cáo

- Ăn mừng bàn thắng:

Một cầu thủ phải bị cảnh cáo vì hành vi phi thể thao (đã quy định trong Luật) để mừng bàn thắng, kể cả khi bàn thắng không được công nhận.

3.4. Các lỗi truất quyền thi đấu

Một cầu thủ, cầu thủ dự bị hoặc cầu thủ đã bị thay sẽ bị truất quyền thi đấu nếu ngăn cản bàn thắng hoặc một cơ hội ghi bàn rõ rệt của đội đối phương bằng lỗi dùng tay chơi bóng.

3.5. Ngăn cản một bàn thắng hoặc cơ hội ghi bàn rõ rệt:

Khi cầu thủ ngăn cản đội đối phương ghi bàn thắng hoặc một cơ hội ghi bàn rõ rệt bằng lỗi dùng tay chơi bóng, cầu thủ bị truất quyền thi đấu vào bất cứ lúc nào lỗi xảy ra.

Giải thích với 2 điều trên:

Thay đổi để nhất quán với cách sử dụng từ ngữ về dùng tay chơi bóng ở Luật 12.

3.6. Quan chức đội bóng:

Khi có lỗi vi phạm và không thể xác định người phạm lỗi, HLV trưởng có mặt tại khu vực kỹ thuật sẽ phải nhận hình thức kỷ luật.

- **Cảnh báo (nhắc nhở):** Các lỗi sau sẽ bị cảnh báo, các lỗi lặp lại hoặc hiển nhiên sẽ bị cảnh cáo hoặc truất quyền thi đấu:

- Vào sân thi đấu một cách hợp tác/không hợp tác
- Không hợp tác với quan chức trận đấu, ví dụ: không theo chỉ dẫn/yêu cầu của trợ lý trọng tài hoặc trọng tài thứ tư
- Thể hiện sự không đồng ý (bằng lời nói hoặc hành động) ở mức độ nhẹ đối với quyết định của trọng tài
- Đôi khi ra ngoài khu vực kỹ thuật mà không có vi phạm gì khác.

- **Cảnh cáo:** Các lỗi cảnh cáo bao gồm (nhưng không giới hạn):

- Rõ ràng/thường xuyên không ở trong phạm vi khu vực kỹ thuật của đội
- Có hành động khiến đội bóng trì hoãn việc bắt đầu lại trận đấu
- Cố tình vào khu vực kỹ thuật của đội bạn (không gây gỗ, đối đầu)
- Phản ứng bằng lời nói hoặc hành động bao gồm:
 - Ném/đá chai nước hoặc các vật thể khác
 - Có cử chỉ thể hiện sự thiếu tôn trọng quan chức trận đấu, ví dụ: hành vi chế giễu
- Vào khu vực xem lại tình huống của trọng tài (RRA)
- Có những cử chỉ quá mức/thường xuyên có thể bị nhận thẻ đỏ hoặc thẻ vàng
- Ra tín hiệu một cách thái quá yêu cầu xem VAR
- Có cử chỉ hoặc hành động khiêu khích hoặc kích động
- Thường xuyên có những hành vi không thể chấp nhận (bao gồm việc lặp lại các lỗi cảnh báo)
- Thể hiện sự thiếu tôn trọng trận đấu

- Truất quyền làm nhiệm vụ trong khu vực kỹ thuật: Các lỗi truất quyền bao gồm (nhưng không giới hạn):

- Trì hoãn việc bắt đầu lại trận đấu của đội đối phương, ví dụ giữ bóng, đá bóng đi, cản trở sự di chuyển của cầu thủ đối phương
- Cố tình rời khỏi khu vực kỹ thuật để:
 - Có phản ứng với hoặc phản đối, với quan chức trận đấu
 - Có hành vi khiêu khích hoặc kích động
- Vào khu vực kỹ thuật của đội đối phương với trạng thái hiếu chiến hoặc đối đầu
- Cố tình ném/đá một vật vào sân thi đấu
- Vào sân thi đấu để:
 - Có hành vi đối đầu với quan chức trận đấu (vào lúc giữa hiệp đấu và lúc kết thúc trận đấu.
 - Can thiệp vào trận đấu, cầu thủ đối phương hoặc quan chức trận đấu
- Vào phòng VAR
- Có hành vi bạo lực hoặc hiếu chiến (bao gồm nhổ nước bọt hoặc cắn) đối với cầu thủ đối phương, cầu thủ dự bị, quan chức trận đấu, quan chức đội, cổ động viên hoặc bất cứ người nào khác (ví dụ: trẻ em nhặt bóng, an ninh hoặc cán bộ thi đấu...)
- Nhận thẻ vàng thứ hai trong cùng trận đấu
- Có từ ngữ và/hoặc hành vi có tính lăng mạ, sỉ nhục
- Sử dụng trang thiết bị liên lạc hoặc trang thiết bị điện tử không được phép và cư xử không đúng mực
- Có hành vi bạo lực

4. Bắt đầu lại trận đấu sau khi xảy ra lỗi và hành vi không đúng mực

4.1. Phạm lỗi trong sân: Nếu bóng trong cuộc và cầu thủ phạm lỗi thô bạo trong phạm vi sân thi đấu đối với:

- Một cầu thủ đối phương - phạt trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc phạt đền
- Một đồng đội, cầu thủ dự bị, cầu thủ đã bị thay ra hoặc cầu thủ bị truất quyền thi đấu, quan chức cùng đội, quan chức trận đấu
- quả phạt trực tiếp hoặc phạt đền
- Bất cứ người nào khác - một quả thả bóng

Tất cả các lỗi bằng lời nói sẽ bị phạt bằng một quả phạt gián tiếp.

4.2. Phạm lỗi ngoài sân với người cùng đội:

Nếu cầu thủ phạm lỗi với 1 cầu thủ khác, cầu thủ dự bị, cầu thủ đã thay ra hoặc quan chức trận đấu của đội mình ngoài phạm vi sân thi đấu, trận đấu được bắt đầu lại với quả phạt gián tiếp trên đường biên giới hạn sân thi đấu gần với nơi xảy ra lỗi nhất.

4.3. Lỗi đá hoặc ném một vật thể:

Nếu cầu thủ đang trong hoặc ngoài sân ném hoặc đá một vật (ngoại trừ quả bóng đang thi đấu) vào một cầu thủ đối phương, hoặc ném hoặc đá một vật thể (bao gồm cả 1 quả bóng) vào một đối phương, cầu thủ dự bị, cầu thủ đã thay ra hoặc cầu thủ bị truất quyền thi đấu, quan chức đội, một quan chức trận đấu hoặc vào quả bóng thi đấu, trận đấu sẽ được bắt đầu lại bằng quả phạt trực tiếp (..)

Giải thích

Đá một vật thể hoặc bóng vào ai đó sẽ bị kỷ luật tương tự như lỗi ném vật thể.

Luật 13 - Những quả phạt

1. Các loại quả phạt:

Ký hiệu phạt gián tiếp

Trọng tài ra hiệu phạt gián tiếp bằng cách giơ cao cánh tay qua đầu; tín hiệu này được giữ cho tới khi quả phạt được thực hiện và bóng chạm một cầu thủ khác, ra ngoài cuộc hoặc cho tới khi rõ ràng không có bàn thắng trực tiếp được ghi.

Giải thích:

Nhiều quả phạt gián tiếp được thực hiện quá xa khung thành của đối phương để bàn thắng có thể được ghi trực tiếp từ quả phạt đó (ví dụ: phạt gián tiếp đối với các lỗi việt vị); trong những tình huống này, trọng tài chỉ cần giữ nguyên tín hiệu cho tới khi quả phạt được thực hiện bởi vì sẽ không dễ dàng nếu trọng tài vừa chạy vừa ra tín hiệu.

2. Trình tự:

- Các quả phạt đối với những lỗi có liên quan tới cầu thủ vào, vào lại hoặc rời sân thi đấu mà chưa có sự cho phép của trọng tài, sẽ được thực hiện từ vị trí

có bóng khi trận đấu bị tạm dừng. Tuy nhiên, nếu cầu thủ phạm lỗi ngoài sân thi đấu đối với một cầu thủ khác, trận đấu sẽ được bắt đầu lại bằng quả phạt thực hiện từ đường biên giới hạn sân thi đấu gần với nơi xảy ra lỗi nhất; đối với các lỗi phạt trực tiếp, quả phạt đền được thực hiện nếu lỗi xảy ra trong khu vực phạt đền của người phạm lỗi.

- Bóng được coi là trong cuộc khi bóng được đá và rõ ràng đã di chuyển

Giải thích: đội phòng ngự thực hiện quả phạt trong phạm vi khu phạt đền, bóng được coi là trong cuộc khi được đá và không nhất thiết phải ra ngoài khu vực phạt đền, sẽ khiến cho việc bắt đầu lại trận đấu nhanh hơn và hiệu quả hơn. Cầu thủ đối phương phải ở ngoài khu vực phạt đền và ở khoảng cách tối thiểu 9m15 cho tới khi bóng trong cuộc. Thay đổi tương tự tại phần về phát bóng (xem Luật 16).

- Cho tới khi bóng trong cuộc, tất cả cầu thủ đối phương phải:
 - Cách bóng tối thiểu 9m15 (10 yards), ngoại trừ (..)
 - Ngoài khu phạt đền đối với những quả phạt trong phạm vi khu phạt đền của đội đối phương
- Khi có 3 hoặc trên 3 cầu thủ đội phòng ngự lập “hàng rào”, tất cả cầu thủ đội tấn công phải cách xa “hàng rào” tối thiểu 1m cho tới khi bóng vào cuộc.
- Nếu, khi quả phạt được thực hiện, cầu thủ đội tấn công cách “hàng rào” do 3 hoặc hơn 3 cầu thủ đội phòng ngự hình thành, ít hơn 1m khi bóng được đá vào cuộc, sẽ có 1 quả phạt gián tiếp dành cho đội phòng ngự.
- Nếu, khi đội phòng ngự thực hiện quả phạt trong phạm vi khu phạt đền của đội mình, bất cứ cầu thủ đối phương nào trong khu vực phạt đền (..), chạm hoặc tranh bóng trước khi bóng vào cuộc, quả phạt phải được thực hiện lại.

Luật 14 - Phạt đền

1. Quy trình:

- Bóng phải được đặt đứng yên trên chấm phạt đền và cột dọc, xà ngang, lưới cầu môn không được di chuyển.
- Thủ môn đội phòng ngự phải ở trên đường cầu môn, đối mặt với cầu thủ đá phạt, giữa hai cột dọc, không chạm cột dọc, xà ngang hoặc lưới cầu môn, cho tới khi bóng được đá.

- Cầu thủ thực hiện đá phạt đền phải đá bóng về phía trước; đá bằng gót được phép với điều kiện bóng phải di chuyển về phía trước.
- Khi bóng được đá đi, ít nhất một phần 1 chân của thủ môn của đội phòng ngự phải chạm, hoặc trên, đường giới hạn khu vực cầu môn

Giải thích:

- Trọng tài không phải ra tín hiệu để thực hiện quả phạt đền nếu thủ môn chạm cột dọc, xà ngang hoặc lưới cầu môn, hoặc nếu chúng đang chuyển động ví dụ: thủ môn đá/lắc chúng
- Thủ môn không được phép đứng trước hoặc sau vạch cầu môn. Cho phép thủ môn chỉ cần 1 chân chạm vạch cầu môn (hoặc nếu nhảy, để trên vạch cầu môn) khi quả phạt đền được thực hiện là một cách tiếp cận thực tế hơn do sẽ dễ dàng hơn để xác định nếu cả hai chân đều không ở trên vạch. Do cầu thủ thực hiện quả phạt có thể ‘lưỡng lự’ khi chạy đà, và sẽ là hợp lý nếu thủ môn có thể bước 1 bước khi dự đoán hướng đá phạt.

2. Các lỗi và hình thức kỷ luật:

Một khi trọng tài đã ra tín hiệu để thực hiện quả phạt đền, quả phạt phải được thực hiện; nếu quả phạt không được thực hiện trọng tài sẽ có hình thức kỷ luật trước khi ra hiệu cho thực hiện lại quả phạt

Giải thích:

Nếu lỗi xảy ra sau khi trọng tài đã ra hiệu thực hiện quả phạt đền nhưng quả phạt chưa được thực hiện, lúc đó sẽ không có quả phạt nào do bóng chưa được đưa vào cuộc, các hình thức kỷ luật cần thiết vẫn có thể thực hiện.

Luật 15 - Ném biên:

Tất cả cầu thủ đối phương phải đứng cách điềm thực hiện quả ném biên trên đường biên dọc tối thiểu 2m, kể cả khi cầu thủ thực hiện quả ném biên lùi xa khỏi đường biên.

Luật 16 - Phát bóng

1. Trình tự:

- Bóng được coi là trong cuộc khi bóng được đá và di chuyển rõ ràng
- Cầu thủ đối phương phải ở ngoài khu vực phạt đền cho tới khi bóng vào cuộc.

Nếu, sau khi bóng trong cuộc, cầu thủ phát bóng chạm bóng trước khi bóng chạm cầu thủ khác, sẽ có quả phạt gián tiếp; nếu cầu thủ phát bóng phạm lỗi dùng tay chơi bóng, sẽ có quả phạt trực tiếp hoặc phạt đền, tùy vị trí vi phạm.

2. Các lỗi vi phạm và hình thức kỷ luật

Văn bản sửa đổi

Nếu, khi quả phát bóng được thực hiện, bất cứ cầu thủ đối phương nào trong phạm vi khu vực phạt đền do không có thời gian ra khỏi khu vực phạt đền, trọng tài cho phép trận đấu tiếp tục. Nếu cầu thủ đối phương ở trong khu vực phạt đền (...) chạm hoặc tranh bóng trước khi bóng vào cuộc, quả phát bóng được thực hiện lại.

Các trình tự VAR

Các quyết định/tình huống thay đổi cục diện trận đấu có thể được xem lại

Các hình thức quyết định/sự cố có thể được xem lại trong trường hợp có các “lỗi rõ ràng” hoặc “các sự cố nghiêm trọng bị bỏ qua” là:

a. Bàn thắng/không bàn thắng:

- Lỗi của đội tấn công dẫn tới bàn thắng hoặc ghi bàn (dùng tay chơi bóng, lỗi, việt vị...)
- Bóng ngoài cuộc trước khi có bàn thắng
- Các quyết định bàn thắng/không bàn thắng
- Lỗi của thủ môn và/hoặc người thực hiện quả phạt đền khi thực hiện quả phạt đền hoặc cầu thủ tấn công/cầu thủ phòng ngự trở nên trực tiếp liên quan tới trận đấu nếu khi thực hiện quả phạt đền bóng bật lại từ xà ngang, cột dọc hoặc thủ môn.

b. Phạt đền/không phạt đền

* lỗi của đội tấn công dẫn tới tình huống phạt đền (dùng tay chơi bóng, lỗi, việt vị...)

- * bóng ngoài cuộc trước khi sự cố xảy ra
- * vị trí lỗi (trong hoặc ngoài khu vực phạt đền)
- * trọng tài quyết định quả phạt đền không chính xác
- * lỗi phạt đền không được đưa ra
- * lỗi của thủ môn và/hoặc cầu thủ thực hiện quả phạt đền khi thực hiện quả phạt.

Trình tự:

- Nếu trọng tài chậm phát cờ khi có lỗi, trọng tài phải phát cờ nếu đội tấn công ghi bàn, được hưởng quả phạt đền, phạt, phạt góc hoặc ném biên, hoặc vẫn giữ bóng sau lần tấn công ban đầu đã kết thúc; ở tất cả các tình huống khác, trọng tài nên quyết định có hay không phát cờ, tùy thuộc vào tính chất của trận đấu

Giải thích

Làm rõ khi nào trọng tài phải phát cờ lại đối với một quyết định đã được đưa ra rất gần thời điểm đó

Trình tự

Kiểm tra

Công nghệ VAR có thể “kiểm tra” lại tình huống của trận đấu ở tốc độ thông thường (...) hoặc để quyết định có phải là lỗi dùng tay chơi bóng có phải lỗi không.

Xem lại

- Đối với các quyết định chủ quan, ví dụ: như phạm lỗi khi tranh bóng, can thiệp trong tình huống việt vị, các cân nhắc với lỗi dùng tay chơi bóng, việc xem lại tình huống trên sân (OFR) là thích hợp
(..)

Trọng tài có thể yêu cầu khác (..) hoặc để quyết định có phải là lỗi dùng tay chơi bóng hay không.

Cầu thủ, cầu thủ dự bị và quan chức đội bóng

- Cầu thủ/cầu thủ dự bị/cầu thủ đã thay thế/quan chức đội bóng đưa ra tín hiệu yêu cầu xem VAR một cách quá mức hoặc vào khu vực xem lại tình huống RRA sẽ bị cảnh cáo
Một cầu thủ/cầu thủ dự bị/cầu thủ đã thay thế/quan chức đội bóng vào phòng VAR sẽ bị truất quyền thi đấu,